TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 229/2022/HS-ST
Ngày: 16 -8 -2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ - TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên tòa: Bà Đinh Trần Mộng Thúy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quốc Tiến

Bà Huỳnh Ngọc Thi

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Nguyên Hưng- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Đạm - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 111/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 185/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị Th**, sinh ngày 01/01/1982. Nơi sinh:tỉnh Kiên Giang.

ĐKTT và chỗ ở: Tổ 11 khu phố D, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 3/12; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không;

con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Trần Thị H,

Có chồng Nguyễn Văn D, con 03 người lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2007.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị bắt tạm giữ ngày 14/3/2022. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* **Ông Nguyễn Văn N,** sinh năm: 1992 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Tổ 13, khu phố D, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 15 phút, ngày 14/3/2022, tại trước nhà số 713, tổ 2, ấp T, xã Phi Th, thành phố R, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy- Công an thành phố R phối hợp với Công an xã Phi Th, thành phố R bắt quả tang Nguyễn Thị Th về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ bên trong hộc nhỏ bên phải xe máy, biển kiểm soát 68M5-9826 01 (một) bịch nylon trong suốt có rãnh gài viền màu đỏ, bên trong có chứa chất rắn màu trắng, bị cáo khai nhận là ma túy đá mang đến bán cho Trần Thành L.

Quá trình điều tra Nguyễn Thị Th khai nhận, vào ngày 11/3/2022, bị cáo có nghe việc Cơ quan Công an truy bắt Phạm Ngọc T, sinh năm 2000 ở phía sau nhà của bị cáo vì T có liên quan đến hành vi vi phạm pháp luật về ma túy. Đến ngày 12/3/2022, bị cáo quét dọn ở đường đi vào nhà thì phát hiện có khẩu trang y tế, bên trong có bịch nylon trong suốt có rãnh gài viền màu đỏ chứa các hạt chất rắn màu trắng, bị cáo nghi là ma túy nên gom cất vào phía sau nhà. Sau đó, có Tài đến tìm bị cáo hỏi có nhặt được đồ của Tài không thì bị cáo nói không. Khi được Tài hỏi thì bị cáo biết được bịch nylon để trong khẩu trang y tế bị cáo nhặt được là ma túy, nên ra phía sau nhà lấy bịch nylon có chứa các hạt chất rắn màu trắng nêu trên mang vào phòng ngủ, dùng điện thoại di động hiệu Vivo, màu xanh của mình chụp hình và gửi tin nhắn "Messenger" cho Trần Thành L (đối tượng nghiện ma túy) thỏa thuận bán bịch ma túy, giá 2.000.000 đồng (hai triệu đồng), L đồng ý. Đến khoảng 15 giờ ngày 14/3/2022, bị cáo cất giấu bịch nylon có chứa ma túy nêu trên vào trong hộc nhỏ phía bên phải của xe máy biển kiểm soát 68M5-9826 (xe bị cáo mượn của Nguyễn Văn N, N không biết bị cáo mượn xe này để đi bán ma túy) chạy đến điểm hẹn để giao bịch ma túy trên cho L. Khi bị cáo vừa đến trước cửa nhà L thì bị lực lượng Công an bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

**** Vật chứng thu giữ trong vụ án:***

- 01 (một) bịch nylon trong suốt có rảnh gài viền màu đỏ, bên trong có chứa chất rắn màu trắng, nghi là chất ma túy để trong hộc nhỏ bên phải xe máy biển kiểm soát 68M5-9826, được niêm phong trong phong bì có chữ ký xác nhận của người bị bắt Nguyễn Thị Th, người chứng kiến Trương Hoài H, Trần Minh H, Điều tra viên Thái Trần Ch và dấu mộc đỏ của Công an xã Phi Th, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo, màu xanh, đã qua sử dụng, số Imei: 867251050061267.

- 01 (một) xe máy màu đen - đỏ, biển kiểm soát 68M5-9826 đã qua sử dụng.

**** Tại bản Kết luận giám định về ma túy 246/KL-KTHS, ngày 21/3/2022*** của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận:

- Chất rắn màu trắng chứa trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 2,7126 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ (bút lục 52).

* Tại bản cáo trạng số 132/CT-VKSTPRG, ngày 27 tháng 6 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Th về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang vẫn giữ nguyên quan điểm về tội danh và điều luật như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử :

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Th từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù:

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì được niêm phong có ký hiệu vụ số 246/2022, có chữ ký của giám định viên Lê Đức H, người chứng kiến niêm phong Trần Hà Tr và hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang (vật chứng là ma túy còn lại sau giám định).

- Tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo, màu xanh, đã qua sử dụng, số Imei: 867251050061267 (điện thoại bị cáo dùng để nhắn tin, gọi điện giao dịch, thỏa thuận bán ma túy cho L).

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Rạch Giá, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai bị cáo và những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án: Tại phiên toà bị cáo Nguyễn Thị Th khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung bản cáo trạng đã nêu thể hiện: Ngày 14/3/2022 bị cáo có hành vi bán ma túy cho Trần Thành L với giá 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) sau khi đã thỏa thuận mua bán qua tin nhắn tin bằng Mesenger. Khi bị cáo đang đi giao bịch ma túy cho L trước nhà số 713 tổ 2, ấp Tà T, xã Phi Th, thành phố R thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an thành phố R bắt quả tang, thu giữ 01 (một) bịch nylon trong suốt có rảnh gài viền màu đỏ, bên trong có chứa chất rắn màu trắng, qua giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng là 2,7126 gam.

- Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ căn cứ để Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Nguyễn Thị Th phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự như truy tố của Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có năng lực hành vi dân sự, ý thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật, xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất về ma túy. Nhưng vì lợi ích cá nhân, muốn có tiền tiêu xài mà không phải lao động chân chính nên bị cáo đã bất chấp pháp luật cố ý thực hiện tội phạm mà không suy nghĩ đến hậu quả, mua bán ma túy nhằm mục đích kiếm lợi nhuận. Do đó, cần xét xử bị cáo một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội. Đồng thời, qua xét xử nhằm tuyên truyền tác hại ma túy, ngăn ngừa chung loại tội phạm này trong xã hội.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xem xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội để tuyên xử mức án phù hợp. Xét bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thái độ thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, cha mẹ ruột bị cáo có công với cách mạng được Nhà

nước tặng thưởng huân chương nên tuyên xử bị cáo mức án đầu khung hình phạt cũng đủ nghiêm, thể hiện sự khoan hồng của Nhà nước đối với bị cáo, để bị cáo có thời gian học tập cải tạo sớm hòa nhập với cộng đồng.

[4]- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]- Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo thừa nhận hành vi phạm tội, tỏ ra ăn năn hối cải, chưa có tiền án, người thân bị cáo được Nhà nước tặng huân chương. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự theo đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[7] Về Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá đã trả lại cho ông Nguyễn Văn N 01 (một) xe máy màu đen - đỏ, biển kiểm soát 68M5 - 9826 phù hợp quy định khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì được niêm phong có ký hiệu vụ số 246/2022, có chữ ký của giám định viên Lê Đức H, người chứng kiến niêm phong Trần Hà Tr và hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang (vật chứng là ma túy còn lại sau giám định).

- Tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo, màu xanh, đã qua sử dụng, số Imei: 867251050061267 (điện thoại bị cáo dùng để nhắn tin, gọi điện giao dịch, thỏa thuận bán ma túy cho Lộc).

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm d mục 1.2 phần II Danh mục án phí của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Th, phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Bị cáo Nguyễn Thị Th, 02 (hai) năm tù.** Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (ngày 14/3/2022).

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì được niêm phong có ký hiệu vụ số 246/2022, có chữ ký của giám định viên Lê Đức H, người chứng kiến niêm phong Trần Hà Tr và hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang (vật chứng là ma túy còn lại sau giám định).

- Tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo, màu xanh, đã qua sử dụng, số Imei: 867251050061267 (điện thoại bị cáo dùng để nhắn tin, gọi điện giao dịch, thỏa thuận bán ma túy cho Lộc).

(Theo quyết định chuyển vật chứng số 81/QĐ-VKSRG ngày 27 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm d mục 1.2 phần II Danh mục án phí của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

**** Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND TP. Rạch Giá;
- Công an TP. Rạch Giá;
- Chi cục THADS TP. Rạch Giá;
- Bị cáo; Người TGTT;
- Lưu ./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Trần Mộng Thúy